

Số: 2016/HDL-SGDĐT-STC

Cần Thơ, ngày 18 tháng 8 năm 2017

HƯỚNG DẪN LIÊN SỞ

Về thu, sử dụng học phí và thu khác của cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập từ năm học 2017-2018

Căn cứ các văn bản pháp lý:

- Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

- Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

- Nghị quyết số 15/2015/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ Quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non; giáo dục phổ thông thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

- Quyết định số 2097/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Cần Thơ giai đoạn 2011-2020”;

- Công văn số 5130/UBND-KGVX ngày 13 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc Kế hoạch xây dựng trường điển hình đổi mới thành phố Cần Thơ năm 2017;

- Công văn số 2828/UBND-KGVX ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc Kế hoạch xây dựng trường điển hình đổi mới trên địa bàn thành phố Cần Thơ giai đoạn 2018-2020;

- Công văn số 2951/UBND-KT ngày 02 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên thuộc hệ thống quốc dân năm học 2017-2018 trên địa bàn thành phố.

Sở Giáo dục và Đào tạo - Sở Tài chính hướng dẫn một số nội dung về thu, sử dụng học phí và thu khác từ năm học 2017-2018 đối với cơ sở giáo dục mầm

non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn thành phố Cần Thơ như sau:

I. THU, SỬ DỤNG HỌC PHÍ VÀ THU KHÁC

1. Nội dung thu, mức thu

1.1. Thu học phí

- Mức thu học phí năm học 2017-2018:

Đơn vị tính: 1.000 đồng/tháng/học sinh

Cấp học	Mức học phí Năm học 2017-2018			
	Quận		Huyện	
	Trọng điểm	Bình thường	Trọng điểm	Bình thường
Nhà trẻ, mẫu giáo	136	68	68	31
Trung học cơ sở		42		21
Trung học phổ thông		52		31
Giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở		52		42
Giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông		63		52
Học nghề phổ thông cấp trung học cơ sở		52		42
Học nghề phổ thông cấp trung học phổ thông		63		52

- Học phí nhà trẻ, mẫu giáo, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên được thu 09/tháng/năm. Học phí học nghề phổ thông được thu theo số tháng thực học.

- Học phí được thu từng tháng và mức học phí/tháng phải được nêu rõ trong thông báo thu học phí ngay từ đầu năm học. Việc đóng học phí từng tháng hoặc từng học kỳ hay cả năm học thuộc quyền quyết định của học sinh, cha mẹ học sinh hoặc của người giám hộ học sinh. Các cơ sở giáo dục không được ép buộc (dưới mọi hình thức) học sinh, cha mẹ học sinh, người giám hộ học sinh nộp học phí cả học kỳ hoặc cả năm học.

- Từ năm học 2018-2019 đến năm học 2020-2021: hằng năm căn cứ chỉ số giá tiêu dùng tăng bình quân do Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ phối hợp với Sở Tài chính tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh cho phù hợp.

1.2. Thu khác

Ngay từ đầu năm học các cơ sở giáo dục công lập phải thỏa thuận thống nhất chủ trương với phụ huynh học sinh để có cơ sở lựa chọn và quyết định các hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục cho phù hợp với tình hình thực tế.

Các cơ sở giáo dục công lập được chủ động tính toán các khoản thu này đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi và sử dụng các khoản thu đúng mục đích thu, thực hiện công khai kế hoạch thu-chi của từng khoản thu đến phụ huynh học sinh trước khi thực hiện thu được quy định cụ thể sau đây:

1.2.1. Thu hộ - chi hộ

Đối với khoản thu hộ - chi hộ là khoản thu khác (ngoài học phí) được các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thống nhất chủ trương với phụ huynh học sinh để lựa chọn đơn vị cung cấp theo quy định và mua sắm phục vụ trực tiếp cho từng cá nhân học sinh học tập, sinh hoạt như: quần áo đồng phục, quần áo thể dục thể thao, ấn chỉ hồ sơ học sinh, học phẩm - học cụ, sách phục vụ dạy theo đề án ngoại ngữ, ấn chỉ đề kiểm tra (bao gồm giấy thi và đề thi kiểm tra), tiền ăn và nước uống, nha học đường...

Các đơn vị sử dụng “Biên lai thu tiền” mẫu số C38-BB ban hành kèm theo Quyết định 19/2006/QĐ-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp, để giao cho người nộp tiền khi thu các khoản thu hộ.

1.2.2. Thu theo thỏa thuận

- Đối với thực hiện tổ chức dạy 2 buổi/ngày: Tiền tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (áp dụng đối với các đơn vị trường học thực hiện chế độ dạy học 2 buổi/ngày).

- Đối với việc tổ chức các lớp bán trú: tiền phục vụ bán trú, tiền vệ sinh bán trú, tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú.

- Đối với các trường thực hiện xây dựng trường điển hình đổi mới (theo Công văn số 5130/UBND-KGVX ngày 13 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc Kế hoạch xây dựng trường điển hình đổi mới thành phố Cần Thơ năm 2017; Công văn số 2828/UBND-KGVX ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc Kế hoạch xây dựng trường điển hình đổi mới trên địa bàn thành phố Cần Thơ giai đoạn 2018-2020), các trường thực hiện mô hình điển hình theo Đề án dạy và học ngoại ngữ và các trường khác áp dụng các hoạt động giáo dục ở buổi thứ hai đáp ứng theo yêu cầu đổi mới giáo dục thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của gia đình và xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh; tăng cường giáo dục kiến thức, giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh để tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục khác như:

+ Tiền tổ chức các lớp học tăng cường ngoại ngữ, tin học, tiền tổ chức học với giáo viên bản ngữ, tiền tổ chức học các phần mềm ngoại ngữ hỗ trợ.

HỒI C
S
GIÁC
ĐÀC
ÁNH PH

+ Tiên tổ chức các chương trình kỹ năng sống, tiên tổ chức chương trình ngoại khóa, tiên tổ chức các môn năng khiếu, tiên tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế.

Riêng các lớp phụ đạo học sinh yếu kém và bồi dưỡng học sinh giỏi không được phép thu tiền.

Đơn vị sử dụng hóa đơn và thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định.

1.2.3. Thu tài trợ

- Đối với những khoản tài trợ, đóng góp tự nguyện của các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân để tăng cường cơ sở vật chất trường lớp, hỗ trợ hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục, các cơ sở giáo dục tổ chức tiếp nhận và quản lý, sử dụng theo qui định tại Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Quản lý và sử dụng

2.1. Học phí

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập được để lại 100% số thu học phí để sử dụng như sau:

- Trích 40% tổng thu học phí để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

- Phần còn lại được sử dụng để phục vụ các hoạt động tại đơn vị theo đúng quy định về sử dụng kinh phí của đơn vị tự chủ tài chính được quy định tại Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập có trách nhiệm sử dụng số thu học phí đúng mục đích, nội dung chi và định mức chi theo quy định và phải được thể hiện trong quy chế chi tiêu nội bộ.

2.2. Các khoản thu khác

2.2.1. Các khoản thu, chi hộ

Đây là khoản thu khác do các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập tổ chức thu, sử dụng đúng mục đích và tính toán các khoản thu đảm bảo thu đủ bù chi nên không thực hiện trích 40% để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương từ nguồn thu này.

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập phải sử dụng đúng mục đích thu, thực hiện công khai kế hoạch thu – chi của từng khoản thu hộ - chi hộ đến phụ huynh học sinh trước khi thực hiện thu.

2.2.2. Các khoản thu thỏa thuận

Đây là khoản thu sự nghiệp, tùy theo tình hình thực tế các cơ sở giáo dục cân đối xây dựng mức chi, nội dung chi phí liên quan gồm: chi hỗ trợ cơ sở vật chất, văn phòng phẩm, điện, nước, điện thoại..., chi tiền trực tiếp giảng dạy, chi tiền cho bộ phận gián tiếp.

Các đơn vị tổ chức thu và quy định nội dung chi phải được thống nhất đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

3. Công tác hạch toán kế toán của các khoản thu

Căn cứ Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2006 của Bộ Tài chính về việc ban hành Chế độ kế toán Hành chính sự nghiệp và Thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung chế độ kế toán hành chính sự nghiệp; theo đó công tác hạch toán các khoản thu cơ sở giáo dục và đào tạo công lập được thực hiện như sau:

- Thu hộ - chi hộ

Nợ TK 111/112 - Tiền mặt/Tiền gửi ngân hàng, kho bạc.

Có TK 3318 - Phải trả khác (chi tiết từng nội dung)

- Thu sự nghiệp (thu học phí, các khoản thu theo thỏa thuận)

+ Thu học phí

Nợ TK 111/112 - Tiền mặt/Tiền gửi ngân hàng, kho bạc

Có TK 5111 - Thu phí, lệ phí

+ Thu khác (thu sự nghiệp hay còn gọi là thu theo thỏa thuận)

Nợ TK 111/112 - Tiền mặt/Tiền gửi ngân hàng, kho bạc

Có TK 5118 - Thu khác (chi tiết từng nội dung)

4. Công khai các khoản thu

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập phải thực hiện công khai các khoản thu theo quy định tại Thông tư số 09/2009/TT-BGD&ĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các văn bản hiện hành.

II. CHÍNH SÁCH MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ; HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP; HỖ TRỢ TIỀN ĂN TRƯA CHO TRẺ EM MẪU GIÁO

Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm thông báo và hướng dẫn thủ tục hồ sơ đến học sinh và phụ huynh học sinh về chính sách miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập; hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo, theo các văn bản sau đây:

- Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục



quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021.

- Thông tư Liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021.

- Nghị quyết số 15/2015/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ Quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non; giáo dục phổ thông thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021.

- Quyết định số 60/2011/QĐ-TTg ngày 26 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2011-2015.

- Thông tư Liên tịch số 09/2013/TTLT-BGDĐT-BTC-BNV ngày 11 tháng 3 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chi hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non theo quy định tại Quyết định số 60/2011/QĐ-TTg ngày 26 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2011-2015.

- Công văn số 2417/TTg-KGVX ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc kéo dài việc thực hiện một số chính sách đối với trẻ em và giáo viên mầm non.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các đơn vị có trách nhiệm tổ chức thu học phí và nộp toàn bộ vào Kho bạc nhà nước nơi giao dịch. Đơn vị sử dụng hóa đơn và thực hiện các nghĩa vụ thuế theo quy định.

- Đối với các khoản thu theo thỏa thuận, các phòng giáo dục và đào tạo phối hợp với phòng tài chính – kế hoạch các quận, huyện xem xét các khoản thu theo đề nghị của các đơn vị cho phù hợp với tình hình thực tế từng địa phương và từng đơn vị để trình Ủy ban nhân dân quận, huyện thống nhất trước khi tổ chức thực hiện. Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, tổ chức lấy ý kiến thống nhất với phụ huynh học sinh và trình Sở Giáo dục và Đào tạo thống nhất trước khi tổ chức thực hiện. Đơn vị sử dụng hóa đơn khi thu các khoản thu thỏa thuận và thực hiện các nghĩa vụ thuế theo quy định.

- Đối với các khoản thu hộ - chi hộ, các đơn vị tổ chức lấy kiến thống nhất của phụ huynh học sinh tại kỳ họp cha mẹ học sinh đầu năm học, trên cơ sở đó ban đại diện cha mẹ học sinh ký thống nhất thực hiện bằng văn bản để nhà trường tổ chức thực hiện.

Tất cả các khoản thu các đơn vị phải thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản đến từng phụ huynh học sinh (nêu rõ nội dung các khoản thu theo quy định, khoản thu thỏa thuận và khoản thu hộ - chi hộ); khi thu phải cấp hóa đơn hoặc biên lai cho học sinh thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường, tuyệt đối không được giao cho giáo viên trực tiếp thu, chi tiền và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

Sở Giáo dục và Đào tạo, các phòng giáo dục và đào tạo có trách nhiệm tổ chức thanh tra, kiểm tra việc quản lý các khoản thu, chi của các cơ sở giáo dục trực thuộc. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra, khi phát hiện hành vi cố tình vi phạm các quy định của pháp luật liên quan đến công tác quản lý thu, chi và của văn bản này, các đoàn thanh tra, kiểm tra phải tiến hành xác minh làm rõ, đồng thời kiến nghị xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục đó. Trên cơ sở xem xét mức độ vi phạm, Sở Giáo dục và Đào tạo, các phòng giáo dục và đào tạo xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật hiện hành.

Hướng dẫn này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2017.

Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm phổ biến văn bản hướng dẫn này đến toàn thể thành viên của đơn vị mình, đến tất cả học sinh và cha mẹ học sinh.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ dạy và học, từ yêu cầu thực tế có phát sinh các khoản cần huy động, quyên góp, thủ trưởng các cơ sở giáo dục có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản về cơ quan quản lý trực tiếp xin ý kiến chỉ đạo./.

SỞ TÀI CHÍNH
GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ TÀI CHÍNH
Thánh phố Cần Thơ
Nguyễn Thành Phương

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
GIÁM ĐỐC

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Thánh phố Cần Thơ

Trần Hồng Thắm

Nơi nhận:

- HĐND TPCT (để báo cáo);
- UBND TPCT (để báo cáo);
- UBND quận, huyện;
- Các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT;
- Lưu: Sở GD&ĐT, Sở Tài chính.